CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 69/AEONVN/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân	:	CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM
Địa chỉ	:	Số 30, đường Tân Thắng, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	:	(+84) 28 6288 7711 Fax :
E-mail	:	pqa@aeon.com.vn
Mã số doanh nghiệp	:	0311241512

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm : **CHẢO CHỐNG DÍNH VÂN ĐÁ**

2. Thành phần : Thân chảo nhôm, lòng chảo phủ chống dính, đế điện từ SUS430, tay cầm nhựa chịu nhiệt

3. Thời hạn sử dụng : Không áp dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói : 1 sản phẩm/túi nilon hoặc quy cách khác tùy theo nhu cầu của khách hàng
- Chất liệu bao bì : Túi nilon bằng nhựa PE

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên cơ sở sản xuất : CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SHINE
- Địa chỉ cơ sở sản xuất : Số 104/2-5, Đường 4A, KCN Long Bình (Amata), Phường Long Bình, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Giấy chứng nhận về an toàn thực phẩm : Không áp dụng

III. Mẫu nhãn sản phẩm: *(Xem mẫu nhãn dự thảo đính kèm)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 12-3:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ DUY XUÂN

M.S.D.N: 0311241512
CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NHÃN DỰ THẢO

Mặt trước	Mặt sau
CHẢO CHỐNG DÍNH VÂN ĐÁ TOPVALU HOME CÓORDY Marble non-stick coating frying pan マーブル不粘着コーティングフライパン **HÓME CÓORDY** Sản phẩm được sản xuất theo **CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN** IH COMPATIBLE Tương thích với tất cả loại bếp 3 lớp phủ siêu bền đặc biệt lớp giữa được trộn với hạt ceramic đặc biệt gia tăng độ chắc chắn và chống trầy xước. Độ bền chống dính 7 sao (theo tiêu chuẩn của tập đoàn Okistumo Nhật Bản) chịu được 2 triệu lần cọ rửa. Sử dụng nhựa chịu nhiệt và ốc chạy dài theo tay cầm mang đến độ an toàn cao.	**CHẢO CHỐNG DÍNH VÂN ĐÁ** TOPVALU HOME CÓORDY Marble non-stick coating frying pan マーブル不粘着コーティングフライパン **HÓME CÓORDY** **Thông số kỹ thuật:** - **Đường kính:** XX cm. **Độ dày**: XX mm - **Thành phần:** thân chảo nhôm, lòng chảo phủ chống dính, đế điện từ SUS430, tay cầm nhựa chịu nhiệt. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:** - Lần sử dụng đầu tiên, rửa chảo bằng chất tẩy rửa không mài mòn như mút xốp hoặc vải mềm. - Sử dụng dụng cụ bằng nhựa, nylon hoặc bằng gỗ để xào nấu. - Tránh sử dụng dụng cụ bằng kim loại vì nó có thể là nguyên nhân làm trầy xước lớp phủ. - Đảm bảo việc lau chùi kỹ lưỡng trước hoặc sau khi sử dụng, không để sót phần thức ăn thừa vì đây có thể là nguyên nhân gây ra bám dính. **Thông tin cảnh báo:** - Sử dụng nhiệt khi nấu từ nhỏ đến vừa. - Nhiệt độ cao sẽ là nguyên nhân gây ra bong tróc lớp phủ và tay cầm có thể sẽ bị biến dạng. - Luôn để chảo (và nắp kính nếu có) ra khỏi bếp, để nguội trước khi rửa sạch. - Không cho nước vào chảo (và nắp kính nếu có) sau khi sử dụng xong hoặc vẫn còn nóng. - Không đặt chảo vào lò vi sóng và lò nướng. - Không sử dụng chảo (và nắp kính nếu có) khi đã bị hư, hỏng. - Không sửa chữa hoặc sửa sang lại chảo. - Không làm nóng chảo lên và để chảo cho đến khô khi trong chảo trống rỗng. Nhiệt độ quá nóng sẽ làm hỏng chảo (và nắp kính nếu có). - Tay cầm có thể trở nên lỏng lẻo sau khi sử dụng. Siết chặt lại tay cầm bằng tua vít để tránh nguy hiểm xảy ra. - Để xa tầm tay trẻ em và vật nuôi. - Không để nắp kính quá nóng và tránh sự tác động lên nắp kính. Vì đây có thể là nguyên nhân làm cho kính bị nứt hoặc hư, hỏng. **Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM** Số 30 đường Tân Thắng, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. **Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH VIỆT NAM SHINE** Số 104/2-5, Đường 4A, KCN Long Bình (Amata), Phường Long Bình, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. **Năm sản xuất:** **TCB:** 69/AEONVN/2023

Test Report No.VNT/F23/068782
Dated 26/06/2023

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/068782
Ngày 26/06/2023

Vietnam

Add value.
Inspire trust.

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.
Lưu ý: *Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.*

Applicant *Tên khách hàng*	:	**AEON VIETNAM COMPANY LIMITED** ***CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM*** No. 30, Tan Thang Street, Son Ki Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam. *Số 30, Đường Tân Thắng, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.*
Attention *Người liên hệ*	:	Mr. Đại
Date of receiving *Ngày nhận mẫu*	:	20/06/2023 (10:00)
Temperature of sample as received *Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận*	:	Room temperature *Nhiệt độ thường*
State of sample as received *Mô tả tình trạng mẫu khi nhận*	:	Sample intact in plastic bag *Mẫu nguyên vẹn trong túi nhựa*
Test Period *Thời gian thử nghiệm*	:	20/06/2023 – 26/06/2023
Sample Description *Tên mẫu*	:	**CHẢO CHỐNG DÍNH VÂN ĐÁ**

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ *Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm*
The information was provided by client/ *Thông tin được cung cấp bởi khách hàng*
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ *Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm*
This testing result is only valid on the tested sample/ *Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử*

VILAS 487

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Laboratory:
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone :+ 84-28-62678506
Fax : +84-28-62678511
E-Mail: info.vn@tuvsud.com
https://www.tuvsud.com/vi-vn

Regional Head Office:
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.
15 International Business Park
TÜV SÜD @ IBP
Singapore 609937

Vietnam

TEST RESULTS/ *KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:*

No. *STT*	Specification *Chỉ tiêu*	Unit *Đơn vị*	Method *Phương pháp*	Result *Kết quả*	Detection Limit *Giới hạn phát hiện*	Permissible Limit *Giới hạn cho phép (d)*
1.	Soluble Arsenic (Simulant Used: H_2O; Test Condition: 30 mins at 95°C) *Hàm lượng Arsen thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: nước. Điều kiện ngâm 30 phút nhiệt độ 95°C)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 0.05 *Nhỏ hơn 0.05*	0.05	0.2
2.	Soluble Arsenic (Simulant Used: 0.5% Citric acid solution; Test Condition: 30 mins at 60°C) *Hàm lượng Arsen thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: axit Citric 0.5%; điều kiện ngâm: 30 phút ở nhiệt độ 60°C)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 0.05 *Nhỏ hơn 0.05*	0.05	0.2
3.	Soluble Cadimi (Simulant Used: H_2O; Test Condition: 30 mins at 95°C) *Hàm lượng Cadimi thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: nước. Điều kiện ngâm 30 phút nhiệt độ 95°C)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 0.05 *Nhỏ hơn 0.05*	0.05	0.1
4.	Soluble Cadimi (Simulant Used: 0.5% Citric acid solution; Test Condition: 30 mins at 60°C) *Hàm lượng Cadimi thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: axit citric 0.5%; điều kiện ngâm: 30 phút ở nhiệt độ 60°C)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 0.05 *Nhỏ hơn 0.05*	0.05	0.1
5.	Soluble Lead (Simulant Used: H_2O; Test Condition: 30 mins at 95°C) *Hàm lượng Chì thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: nước. Điều kiện ngâm 30 phút nhiệt độ 95°C)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 0.05 *Nhỏ hơn 0.05*	0.05	0.4
6.	Soluble Lead (Simulant Used: 0.5% Citric acid solution; Test Condition: 30 mins at 60°C) *Hàm lượng Chì thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: axit citric 0.5%; điều kiện ngâm: 30 phút ở nhiệt độ 60°C)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 0.05 *Nhỏ hơn 0.05*	0.05	0.4
7.	Migration of Phenol (Simulant Used: H_2O; Test Condition: 30 mins at 95°C) *Hàm lượng Phenol thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: Nước; Điều kiện ngâm: 95°C trong 30 phút)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT (*)	Less than 5 *Nhỏ hơn 5*	5	≤ 5
8.	Migration of Formaldehyde (Simulant Used: H_2O; Test Condition: 30 mins at 95°C) *Hàm lượng Formaldehyd thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: Nước; Điều kiện ngâm: 95°C trong 30 phút)*	-	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Negative *Âm tính*	-	Negative *Âm tính*
9.	Overall Migration (Simulant Used: water; Test Condition: 30 mins at 95°C) *Hàm lượng cặn khô thôi nhiễm (Dung dịch ngâm: Nước; điều kiện ngâm: 95°C trong 30 phút)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 10 *Nhỏ hơn 10*	10	≤ 30

TEST RESULTS/ *KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM: Cont'd*

No. *STT*	Specification *Chỉ tiêu*	Unit *Đơn vị*	Method *Phương pháp*	Result *Kết quả*	Detection Limit *Giới hạn phát hiện*	Permissible Limit *Giới hạn cho phép* [d]
10.	Overall Migration (Simulant Used: Heptane; Test Condition: 60 mins at 25°C) *Hàm lượng cặn khô thôi nhiễm* *(Dung dịch ngâm: Heptan; điều kiện ngâm: 25°C trong 60 phút)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 10 *Nhỏ hơn 10*	10	≤ 30
11.	Overall Migration (Simulant Used: 20% ethanol solution; Test Condition: 30 mins at 60°C) *Hàm lượng cặn khô thôi nhiễm* *(Dung dịch ngâm: Ethanol 20%; điều kiện ngâm: 60°C trong 30 phút)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 10 *Nhỏ hơn 10*	10	≤ 30
12.	Overall Migration (Simulant Used: 4% Acetic acid solution; Test Condition: 30 mins at 95°C) *Hàm lượng cặn khô thôi nhiễm* *(Dung dịch ngâm: Axít axetic 4%; điều kiện ngâm: 95°C trong 30 phút)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT	Less than 10 *Nhỏ hơn 10*	10	≤ 30
13.	Migration of Epichlorohydrin (Simulant Used: Pentan; Test Condition: 2 hours at 25°C) *Hàm lượng Epichlorohydrin thôi nhiễm* *(Dung dịch ngâm: Pentan;* *Điều kiện ngâm: 25°C trong 2 giờ)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT (*)	Less than 0.5 *Nhỏ hơn 0.5*	0.5	≤ 0.5
14.	Migration of Vinylchloride (Simulant Used: Ethanol 20%; Test Condition: 24 hours at ≤ 5°C) *Hàm lượng Vinylchlorid thôi nhiễm* *(Dung dịch ngâm: Ethanol 20%;* *Điều kiện ngâm: không quá 5°C trong 24 giờ)*	µg/mL	Ref. QCVN 12-3:2011/BYT (*)	Less than 0.05 *Nhỏ hơn 0.05*	0.05	≤ 0.05

Note/ *Ghi chú*:
[d] The results of the submitted sample were found complied with the National technical regulation on safety and hygiene for metalic containers in direct contact with foods (QCVN12-3:2011/BYT)/ *Kết quả kiểm nghiệm của mẫu phù hợp với các quy định của quy chuẩn Quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (QCVN12-3:2011/BYT).*

Checked By

Hoang Thi Hai Yen
Operation Manager

Authorized By

M.S.D.N:0305391686-C.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH TUV SUD VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tran Thanh Phong
General Director

Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.

2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.

3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.

4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.

5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --